

Số: /BC-UBND

Gia Lộc, ngày tháng 03 năm 2026

BÁO CÁO

Kết quả tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo Quý I năm 2026

I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO, TUYÊN TRUYỀN

1. Công tác triển khai các văn bản của cấp trên

UBND xã đã thường xuyên quán triệt, triển khai các văn bản lãnh đạo chỉ đạo của cấp trên về công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo, như:

Luật Tiếp công dân số 42/2013/QH13 ngày 25/11/2013;

Nghị định số 64/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiếp công dân;

Nghị định số 141/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định chi về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 2 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của thanh tra Chính phủ.

Căn cứ Thông tư số 04/2021/TT-TTCP ngày 01/10/2021 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình tiếp công dân;

Thông tư số 05/2021/TT-TTCP ngày 01 tháng 10 năm 2021 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình xử lý đơn thư khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh;

Thông tư số 02/2025/TTTTCP ngày 25/6/2025 của Thanh tra Chính phủ về việc hướng dẫn thực iện một số quy định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Thanh tra Chính phủ liên quan đến chính quyền địa phương 02 cấp.

Luật tố cáo 2018.

Nghị định 31/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ: Quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức thi hành Luật Tố cáo.

Luật Khiếu nại 2011.

Nghị định số 124/2020/NĐ-CP của Chính phủ: Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại

- Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về bảo vệ người phát hiện, tố giác, đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực;

2. Ban hành kịp thời các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, đảm bảo sự thống nhất, đồng bộ, đạt hiệu quả trong tổ chức triển khai thực hiện

Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo là nhiệm vụ quan trọng, góp phần ổn định an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã, Chủ tịch UBND xã đã quan tâm chỉ đạo xây dựng, ban hành các kế hoạch, văn bản về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo như:

+ Quyết định số 1821/QĐ-UBND ngày 04/12/2025 về việc thành lập Tổ tiếp công dân xã Gia Lộc.

+ Quyết định số 84/QĐ-UBND ngày 11/7/2025 về việc Ban hành Quy chế tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo của công dân trên địa bàn xã Gia Lộc.

+ Quyết định số 85/QĐ-UBND ngày 11/7/2025 về việc Ban hành nội quy tiếp công dân tại trụ sở tiếp công dân xã Gia Lộc.

+ Thông báo số 89/TB-UBND ngày 25/7/2025 của UBND xã về đường dây nóng tiếp nhận phản ánh, kiến nghị, tố cáo trên địa bàn xã Gia Lộc, Thành phố Hải Phòng.

+ Kế hoạch số 117/KH-UBND ngày 31/12/2025 về Kế hoạch tiếp công dân của Chủ tịch UBND xã Gia Lộc năm 2026.

+ Thông báo số 194/TB-UBND ngày 31/12/2025 về Lịch tiếp công dân của Chủ tịch UBND xã Gia Lộc năm 2026.

3. Tăng cường đối thoại với nhân dân

Lãnh đạo UBND xã đã tăng cường công tác đối thoại, chủ động nắm bắt tình hình ngay từ cơ sở, nâng cao chất lượng giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân, đảm bảo trình tự, thủ tục đúng quy định pháp luật; thực hiện nghiêm chế độ thông tin báo cáo, do đó đến nay chưa có vụ việc phức tạp, đông người, vượt cấp, kéo dài.

4. Công tác tuyên truyền:

- Nội dung tuyên truyền: Các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của cấp trên, của xã.
- Hình thức tuyên truyền: Đa dạng hình thức tuyên truyền thông qua hội nghị, sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt đoàn thể, hệ thống loa truyền thanh, cổng thông tin điện tử, mạng xã hội... nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và nhân dân.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Công tác tiếp công dân

- + Tiếp dân định kỳ của người đứng đầu vào ngày thứ 3 hàng tuần. Trong

quý I (Từ 11/12/2025 đến 21/03/2026) đã tổ chức tiếp 14 buổi (với số lượt tiếp: 19 người; số vụ việc là: 19)

+ Tiếp thường xuyên: Chuyên viên Căn phòng HĐND và UBND xã được phân công tiếp công dân thường xuyên trong giờ hành chính tại tất cả các ngày làm việc trong năm. Trong quý I, đã tiếp 27 lượt công dân; với 27 vụ việc. Các vụ việc đã được công chức tiếp dân phối hợp với các cơ quan chuyên môn hướng dẫn công dân theo quy định.

+ Tiếp công dân đột xuất: Khi có phát sinh, căn cứ vào tính chất nội dung đề nghị phản ánh, khiếu nại tố cáo Ủy ban nhân dân xã tổ chức tiếp công dân để giải quyết kịp thời yêu cầu chính đáng của nhân dân và lợi ích của Nhà nước. Quý I năm 2026, không tổ chức tiếp công dân đột xuất.

2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn

** Tiếp nhận khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh*

- Tổng số đơn, vụ việc tiếp nhận trong quý I (từ 11/12/2025 đến ngày 21/03/2026): 15 đơn.

- Số đơn, số vụ việc đủ điều kiện xử lý: 10 đơn.

- Đơn không đủ điều kiện giải quyết (lưu đơn): 05 đơn

** Phân loại, xử lý đơn:*

- Phân loại theo nội dung

+ Tố cáo: 02 đơn.

+ Khiếu nại: 0 đơn.

+ Kiến nghị, phản ánh 8 đơn.

- Phân loại theo tình trạng giải quyết:

+ Số đơn, số vụ việc đã giải quyết: 07.

+ Số đơn, số vụ việc đang giải quyết: 03.

+ Số đơn, vụ việc chưa giải quyết: 0.

3. Kết quả giải quyết, khiếu nại, tố cáo

** Kết quả giải quyết khiếu nại*

- Số đơn khiếu nại tiếp nhận: 0 đơn;

- Số vụ việc thụ lý, giải quyết: 0 (tỷ lệ 100%)

- Số vụ việc đã giải quyết: 0

+ Phân tích vụ việc giải quyết: Số vụ việc công dân khiếu nại đúng 0 vụ (chiếm 100%).

* *Kết quả giải quyết tố cáo*

- Số đơn tố cáo tiếp nhận: 02.

- Số đơn đã xử lý: 02 đơn, đạt 100%.

- Số vụ việc từ khiếu nại không được chuyển sang tố cáo người giải quyết khiếu nại: **0 vụ**.

- Số vụ việc nhiều người cùng tố cáo về một nội dung; tồn đọng, phức tạp kéo dài: **0 vụ**.

+ Kết quả giải quyết tố cáo: việc xử lý cán bộ, người bị tố cáo có vi phạm, nêu rõ số liệu, hình thức xử lý, thuộc cấp, ngành nào: **Không có**.

- Kết quả tổ chức thực hiện Kết luận nội dung tố cáo: **Không**.

* *Kết quả giải quyết kiến nghị, phản ánh*

Tổng số vụ việc/nội dung kiến nghị, phản ánh là 08 vụ, số vụ việc/nội dung đã giải quyết: 05.

4. Kết quả thi hành Quyết định giải quyết khiếu nại, thực hiện Kết luận nội dung tố cáo (Biểu 05/KQTH)

Thi hành Quyết định giải quyết khiếu nại: Số Quyết định phải thi hành trong kỳ (bao gồm số Quyết định chưa thực hiện xong của kỳ báo cáo trước chuyển sang và số Quyết định ban hành trong kỳ báo cáo phải thực hiện); số Quyết định đã thi hành xong; đã thu hồi cho Nhà nước (tiền, đất); trả lại cho tổ chức, cá nhân (tiền, đất); số người đã bị xử lý trách nhiệm; đã khởi tố: **Không**.

Thực hiện Kết luận nội dung tố cáo: Số Kết luận nội dung tố cáo phải cáo trước chuyển sang và số kết luận ban hành trong kỳ báo cáo phải thực hiện trong kỳ (bao gồm số kết luận chưa thực hiện xong của kỳ báo thực hiện): **không**.

Kết luận đã thực hiện xong; đã thu hồi cho Nhà nước (tiền, đất); trả lại cho tổ chức, cá nhân (tiền, đất); số tổ chức, cá nhân đã bị xử lý trách nhiệm; đã khởi tố: **Không**.

5. Bảo vệ người tố cáo (nếu có)

Tổng số người được bảo vệ (người tố cáo, thân nhân của người tố cáo): **0 người**. Nguyên nhân là do người tố cáo chưa yêu cầu được bảo vệ.

6. Thanh tra trách nhiệm:

- Số vụ thanh tra của cấp trên 0; đã thực hiện 0

- Nội dung yêu cầu UBND xã thực hiện: 0

- Thực hiện, kết luận, kiến nghị giải quyết khiếu nại, tố cáo: không.
- Số Quyết định về giải quyết khiếu nại là 0.

III. NHẬN XÉT ĐÁNH GIÁ

1. Ưu điểm, kết quả

UBND xã luôn quan tâm chỉ đạo thực hiện tốt công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, định kỳ tổ chức hội nghị rà soát đơn thư, chỉ đạo giải quyết dứt điểm các vụ việc pháp sinh. Đối với các vụ việc phức tạp, gặp vướng mắc trong quá trình giải quyết, UBND xã chủ động báo cáo xin ý kiến của Thường trực Đảng ủy và Lãnh đạo cấp trên, giải quyết thấu tình đạt lý, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của công dân. 100% số đơn, vụ việc được tiếp nhận đều được xử lý đảm bảo đúng quy định, đúng thẩm quyền.

Hoạt động tiếp công dân tại Trụ sở Tiếp công dân xã được duy trì, đi vào nề nếp và đạt kết quả đáng tích cực, thông qua tiếp dân đã hướng dẫn cho công dân thực hiện đúng các quyền, nghĩa vụ của người khiếu nại, tố cáo; đồng thời kết hợp tuyên truyền phổ biến, giải thích, giải đáp các chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước, nhiều trường hợp sau khi được giải thích, công dân đã tự giác chấp hành các quyết định của cơ quan nhà nước và tự nguyện rút đơn.

2. Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân

Nhận thức pháp luật của một bộ phận người dân còn hạn chế, nên có những yêu cầu, kiến nghị không đúng quy định pháp luật. Một số kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo của công dân mặc dù đã giải quyết nhưng người dân không đồng thuận hoặc không phối hợp nên gặp nhiều khó khăn trong quá trình giải quyết vụ việc.

Một số vụ việc liên quan đến lấn chiếm đất công (ao hồ), lấn chiếm dòng chảy đã xảy ra nhiều năm nên quá trình giải quyết rất khó khăn.

Cán bộ, công chức được phân công thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn đều chưa có kinh nghiệm trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

IV. DỰ BÁO TÌNH HÌNH

Công tác giải phóng mặt bằng các dự án trên địa bàn xã sẽ tập trung trong quý 2 năm 2026. Việc lấn chiếm, tái lấn chiếm đất đai có thể xảy ra. Do vậy có thể có đơn thư kiến nghị, phản ánh, tố cáo, khiếu nại liên quan đến lĩnh vực đất đai, bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng và chế độ, chính sách ...

V. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI

Tiếp tục tổ chức thực hiện nghiêm các quy định của Luật Tiếp công dân,

Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp và giải quyết khiếu nại, tố cáo; Quy định số 11-QĐ/TW ngày 18/2/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những kiến nghị, phản ánh của dân.

- Tiếp tục quán triệt, thực hiện chủ trương, nghị quyết, chỉ thị của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các văn bản của Thành phố về công tác tiếp dân.

- Chỉ đạo các cơ quan, ban, ngành phối hợp thực hiện tốt công tác đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội;

Tăng cường công tác quản lý nhà nước về tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; đẩy mạnh việc tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo đến đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân trên địa bàn xã nhằm nâng cao nhận thức và chấp hành đúng quy định pháp luật của cơ quan, tổ chức.

Thường xuyên duy trì và tổ chức tốt công tác tiếp dân; tăng cường công tác đối thoại trực tiếp với công dân để nắm bắt và giải quyết những thắc mắc của công dân. Giải quyết kịp thời, dứt điểm đơn thư thuộc thẩm quyền phát sinh từ cơ sở, không để tồn đọng kéo dài, đơn thư vượt cấp; không để xảy ra tình trạng khiếu nại, tố cáo đông người phức tạp. Hướng dẫn công dân thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật.

Chú trọng tập huấn nâng cao nghiệp vụ tiếp dân, xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại tố cáo cho cán bộ xã và một số phòng ban có liên quan.

Tăng cường trách nhiệm của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị trong việc tham mưu giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo.

Tăng cường công tác kiểm tra đôn đốc việc thực hiện trách nhiệm sau thanh tra, kiểm tra và giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Tăng cường công tác quản lý Nhà nước trên các lĩnh vực, nhất là trong lĩnh vực đất đai, đầu tư, xây dựng, tài chính, ngân sách, chính sách xã hội, thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, tạo điều kiện thuận lợi để công dân tham gia vào hoạt động quản lý Nhà nước; đẩy mạnh công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và phòng, chống tham nhũng nhằm tạo ra môi trường pháp lý lành mạnh, hài hòa, tạo động lực mới trong phát triển kinh tế - xã hội và hạn chế phát sinh khiếu nại, tố cáo.

Thường xuyên đôn đốc, nắm bắt thông tin về tình hình khiếu nại, tố cáo trên địa bàn để có giải pháp xử lý kịp thời. Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin báo cáo về tiếp công dân, giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo kịp thời và đầy đủ nội dung theo quy định của pháp luật.

VI. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Đề nghị cấp trên tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo, ban hành văn bản hướng dẫn có liên quan nhằm trang bị đầy đủ kiến thức pháp luật, thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo theo quy định của pháp luật.

Trên đây là báo cáo kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo quý I năm 2026./.

Nơi nhận:

- TT Đảng ủy xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Thành phần tham dự cuộc họp;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Phạm Văn Thung